

Số: /QĐ-SGDĐT

Đà Nẵng, ngày tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định Thi học sinh giỏi cấp thành phố
Năm học 2020-2021

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 6954/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2015 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 56/2011/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 41/2012/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2012 và Thông tư số 37/2013/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018;

Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục trung học, Sở GDĐT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Thi học sinh giỏi cấp thành phố năm học 2020-2021.

Điều 2. Hội đồng thi học sinh giỏi cấp thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày kí và thay thế Quyết định số 1374/QĐ-SGDĐT ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Sở GDĐT.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng thuộc Sở, trưởng phòng GDĐT quận, huyện, hiệu trưởng trường THCS, THPT và thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND thành phố (để báo cáo);
- UBND các quận, huyện;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Website Sở GDĐT ĐN;
- Lưu: VT, GDTTH.

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Bích Thuận

QUY ĐỊNH

Thi học sinh giỏi cấp thành phố năm học 2020-2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /9/2020 của Giám đốc Sở GDĐT)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy định thi học sinh giỏi (HSG) cấp thành phố (gọi tắt là Quy định thi) quy định về: công tác chuẩn bị cho kì thi; công tác đề thi, coi thi, chấm thi và phúc khảo, xử lí kết quả thi; thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lí vi phạm và khen thưởng của Kỳ thi HSG cấp thành phố và Kỳ thi chọn đội tuyển HSG tham dự Kỳ thi HSG quốc gia THPT năm học 2020-2021 (gọi chung là các kì thi HSG cấp thành phố).

2. Quy định thi áp dụng cho các trường có cấp THCS, THPT, trường trực thuộc và học sinh tham gia thi HSG cấp thành phố.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Thi HSG cấp thành phố nhằm động viên, khuyến khích người dạy và người học phát huy năng lực sáng tạo, dạy giỏi, học giỏi; góp phần thúc đẩy việc cải tiến, nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng công tác quản lí, chỉ đạo của các cấp quản lí giáo dục; đồng thời phát hiện người học có năng khiếu về môn học để tạo nguồn bồi dưỡng, thực hiện mục tiêu đào tạo nhân tài.

2. Thi HSG cấp thành phố nhằm tuyển chọn đội tuyển các môn học tham dự kì thi HSG quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hằng năm.

3. Thi HSG cấp thành phố phải đảm bảo yêu cầu an toàn, nghiêm túc, chính xác, khách quan, công bằng. Công tác tổ chức thi HSG cấp thành phố thực hiện theo các văn bản quy định hiện hành.

Điều 3. Tổ chức kì thi, đối tượng và điều kiện dự thi

Sở GDĐT tổ chức 02 kì thi HSG cấp thành phố:

1. Kỳ thi chọn đội tuyển HSG cấp thành phố dành cho học sinh THPT của các trường có cấp THPT và trường trực thuộc để chấm chọn, thành lập đội tuyển tham dự Kỳ thi chọn HSG quốc gia THPT.

2. Kỳ thi HSG cấp thành phố dành cho học sinh lớp 9 và 12 trên địa bàn thành phố.

3. Học sinh dự thi có xếp loại học kì trước khi thi: hạnh kiểm và học lực từ loại Khá trở lên.

4. Mỗi học sinh chỉ được dự thi 01 môn. Riêng học sinh lớp 9 đăng kí dự thi môn Tin học có thể đăng kí dự thi thêm một môn khác.

Điều 4. Môn thi, hình thức thi và thời gian làm bài thi

1. Kỳ thi chọn đội tuyển HSG cấp thành phố dành cho học sinh THPT

a) Môn thi: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, tiếng Anh, tiếng Pháp và một số ngoại ngữ khác theo hướng dẫn hằng năm. Kỳ thi có 02 vòng (vòng 1 và vòng 2).

b) Hình thức thi và thời gian làm bài thi

- Môn tiếng Anh và tiếng Pháp: theo hình thức trắc nghiệm và tự luận, làm bài trên giấy in đề thi. Thời gian làm bài cho mỗi vòng của mỗi môn là 180 phút, môn tiếng Anh và tiếng Pháp ngoài phần thi viết của vòng 2 có thi phần Nghe hiểu khoảng 15 phút.

- Môn Tin học: theo hình thức lập trình trên máy tính.

- Các môn còn lại: theo hình thức tự luận.

2. Kỳ thi HSG cấp thành phố dành cho học sinh lớp 9 và 12

a) Cấp THCS

- Môn thi: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nhật và một số ngoại ngữ khác theo hướng dẫn hằng năm.

- Hình thức thi và thời gian làm bài thi:

+ Môn tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Nhật thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận. Thời gian làm bài 150 phút với 4 kĩ năng: nghe, nói, đọc và viết. Hình thức thi Nói được hướng dẫn cụ thể sau.

+ Môn Tin học thi theo hình thức lập trình trên máy vi tính. Thời gian làm bài là 150 phút.

+ Các môn còn lại thi theo hình thức tự luận. Thời gian làm bài mỗi môn là 150 phút.

b) Cấp THPT

- Môn thi: Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nhật và một số ngoại ngữ khác theo hướng dẫn hằng năm.

- Hình thức thi và thời gian làm bài thi:

+ Môn Ngữ văn thi theo hình thức tự luận; môn Tin học lập trình trên máy tính. Thời gian làm bài mỗi môn là 150 phút.

+ Môn Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Nhật: thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan (50 câu/đề thi). Thời gian mỗi môn thi là 90 phút. Các môn tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Nhật có phần Nghe hiểu.

Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với những người tham gia tổ chức kỳ thi

1. Thành viên của Hội đồng thi HSG cấp thành phố và của các ban là những người tham gia tổ chức kỳ thi.

2. Những người tham gia tổ chức kỳ thi phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a) Có năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt và tinh thần trách nhiệm cao.

b) Nắm vững nghiệp vụ làm công tác thi.

c) Không có con, em ruột; con, em ruột của vợ hoặc chồng dự thi;

d) Không trong thời gian bị kỉ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 6. Công tác chỉ đạo và tổ chức thi

1. Sở GDĐT chỉ đạo và tổ chức các kì thi HSG cấp thành phố. Giám đốc Sở GDĐT xem xét và quyết định những trường hợp đặc biệt liên quan đến thi HSG cấp thành phố nhằm đạt được mục đích, yêu cầu của kì thi.

2. Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi, gồm: Ban ra đề và In sao đề thi; Ban Vận chuyển và Bàn giao đề thi; Ban Coi thi; các Điểm thi; Ban Chấm thi; Ban Phúc khảo.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn và thành phần của Hội đồng thi, các ban: Vận chuyển và Bàn giao đề thi, Ban Coi thi; các Điểm thi được thực hiện vận dụng theo các quy định của Quy chế thi tại Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ GDĐT. Các ban còn lại được thực hiện vận dụng theo các quy định của Quy chế thi tại Thông tư số 56/2011/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia, có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 01 năm 2012, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 41/2012/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2012 và Thông tư số 37/2013/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

4. Phòng Giáo dục trung học chủ trì, phối hợp với các đơn vị, phòng ban liên quan thực hiện các công việc sau:

a) Xây dựng kế hoạch tổ chức kì thi HSG cấp thành phố, trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt.

b) Hướng dẫn quy trình, hướng dẫn tổ chức kì thi HSG thành phố.

c) Tham mưu thành lập các ban, điều động cán bộ, giáo viên làm nhiệm vụ coi thi, chấm thi và các nhiệm vụ khác trong kì thi HSG thành phố.

d) Tổ chức soạn thảo, in sao, vận chuyển đề thi, coi thi, chấm thi, xét duyệt kết quả thi, phúc khảo trong kì thi HSG cấp thành phố.

đ) Lập Giấy chứng nhận cho học sinh đạt giải trong kì thi HSG thành phố.

5. Thanh tra Sở GDĐT chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan cử các đoàn thanh tra, giám sát kì thi HSG cấp thành phố theo Quyết định của Giám đốc Sở GDĐT.

Chương II

CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VÀ TỔ CHỨC KÌ THI

Điều 7. Thành lập đội tuyển, số lượng thí sinh dự thi

1. Kì thi chọn đội tuyển HSG cấp thành phố dành cho học sinh THPT của các trường có cấp THPT để thành lập đội tuyển tham dự Kì thi chọn HSG cấp quốc gia: thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT hằng năm.

2. Kì thi HSG cấp thành phố dành cho học sinh lớp 9 và 12

Các trường có cấp THCS, THPT, trường trực thuộc thành lập đội tuyển tham dự kì thi của đơn vị mình, đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu quy định:

- Mỗi trường có cấp THCS, THPT, trường trực thuộc là một đơn vị dự thi.

- Số học sinh tối đa của mỗi môn thi bằng số lớp của khối thi hiện có của trường. Các trường căn cứ vào tỉ lệ đạt giải HSG cấp thành phố năm học trước liền kề có thể đề nghị tăng số lượng học sinh tham gia dự thi những môn có tỉ lệ đạt giải từ 80% trở lên. Số lượng tăng không quá 40% số học sinh dự thi theo quy định.

- Riêng môn Tin học: mỗi trường có cấp THCS cử tối đa số học sinh bằng 1/2 số lớp 9 hiện có của trường. Mỗi trường có cấp THPT cử tối đa 05 học sinh. Riêng Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn cử tối đa 15 học sinh; Trường THPT Phan Châu Trinh cử tối đa 10 học sinh dự thi.

Điều 8. Đăng kí và hồ sơ thí sinh tham dự kì thi

1. Bản đăng kí môn thi, số lượng học sinh dự thi từng môn, danh sách học sinh đăng kí dự thi các môn thi phải có chữ kí của học sinh, xác nhận của Hiệu trưởng và gửi về Phòng Giáo dục trung học đúng thời hạn theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT. Sau thời hạn quy định, không điều chỉnh danh sách học sinh đăng kí dự thi.

2. Hồ sơ học sinh dự thi

a) Danh sách học sinh của mỗi đội tuyển.

b) Hiệu trưởng cấp Thẻ dự thi theo mẫu chung của Sở GDĐT cho học sinh thuộc trường mình trước ngày thi ít nhất 03 ngày. Thẻ dự thi phải dán ảnh màu cỡ 04cm x 06cm của học sinh, được chụp theo kiểu ảnh Giấy chứng minh nhân dân trước kì thi không quá 01 năm và đóng dấu của đơn vị.

Điều 9. Lịch thi, địa điểm thi, nội dung thi, đề thi

1. Kì thi chọn đội tuyển HSG cấp thành phố dành cho học sinh THPT tham dự Kì thi chọn HSG cấp quốc gia

a) Lịch thi, địa điểm: theo công văn hướng dẫn riêng.

b) Nội dung thi

- Chương trình, sách giáo khoa nâng cao của bộ môn cho toàn cấp học.

- Chương trình các môn chuyên do Bộ GDĐT ban hành.

2. Kì thi HSG cấp thành phố dành cho học sinh lớp 9 và 12

a) Lịch thi, địa điểm: theo công văn hướng dẫn riêng.

b) Nội dung thi

- Lớp 9: theo chương trình THCS hiện hành, chủ yếu lớp 9. Nội dung thi HSG đã được quy định của từng môn theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học.

- Lớp 12: theo chương trình THPT hiện hành, chủ yếu lớp 12. Nội dung thi HSG đã được quy định của từng môn theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học.

3. Đề thi

- Đề thi phải bảo đảm nội dung chương trình, chính xác, rõ ràng, phân hoá được trình độ học sinh, phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi.

- Mỗi môn có đề thi chính thức và đề thi dự bị với mức độ tương đương về yêu cầu, nội dung, thời gian làm bài. Mỗi đề thi phải có hướng dẫn chấm và biểu điểm kèm theo.

- Đề thi và hướng dẫn chấm thi khi chưa được công bố là bí mật Nhà nước độ “Tối mật” theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 10. Điểm thi

Chủ tịch Hội đồng thi căn cứ số lượng học sinh đăng kí dự thi và điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ để quyết định thành lập các Điểm thi đặt tại trường phổ thông đáp ứng được các yêu cầu tổ chức thi. Mỗi Điểm thi có Trưởng Điểm thi, các Phó Trưởng Điểm thi và thư kí do Chủ tịch Hội đồng thi quyết định để điều hành toàn bộ công tác coi thi tại Điểm thi.

Điều 11. Coi thi, chấm thi và phúc khảo

1. Công tác tổ chức coi thi, chấm thi và phúc khảo được thực hiện theo Điều 24, 25, 28, 29, 30, 31, 32 của Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia ban hành theo Thông tư số 56/2011/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 01 năm 2012, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 41/2012/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2012 và Thông tư số 37/2013/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

2. Khi coi thi các bài thi trắc nghiệm, ngoài trách nhiệm được quy định tại Điều 28, cán bộ coi thi thực hiện các công việc sau:

- a) Nhận Phiếu trả lời trắc nghiệm (TLTN), kí tên vào Phiếu TLTN.
- b) Phát Phiếu TLTN và hướng dẫn thí sinh điền đủ thông tin vào các mục trên Phiếu TLTN.
- c) Phát đề thi cho thí sinh; mỗi thí sinh trong cùng phòng thi có một mã đề thi riêng; khi phát đề thi, yêu cầu thí sinh kiểm tra mã đề thi bảo đảm chính xác, để đề thi dưới Phiếu TLTN và không được xem nội dung đề thi; khi thí sinh cuối cùng đã nhận được đề thi thì cho phép thí sinh lật đề thi lên và ghi, tô mã đề thi vào Phiếu TLTN, ghi mã đề thi vào Phiếu thu bài thi.
- d) Không thu Phiếu TLTN trước khi hết giờ làm bài; khi thu Phiếu TLTN phải kiểm tra việc ghi và tô mã đề thi vào Phiếu TLTN của thí sinh (mã đề thi đã ghi, tô trên Phiếu TLTN và ghi trên Phiếu thu bài thi phải giống với mã đề thi ghi trên tờ đề thi của thí sinh).
- đ) Bàn giao cho lãnh đạo Điểm thi (hoặc người được lãnh đạo Điểm thi ủy quyền) túi bài thi chứa toàn bộ Phiếu TLTN đã được xếp theo số báo danh từ nhỏ đến lớn và 01 (một) bản Phiếu thu bài thi đã điền mã đề thi và có đủ chữ kí thí sinh dự thi; Phiếu thu bài thi còn lại của phòng thi được để bên ngoài, nộp cùng với túi bài thi và hồ sơ coi thi được niêm phong.

3. Chấm thi bài thi tự luận

a) Bài thi được chấm theo thang điểm 20 sau đó quy về thang điểm 10 hoặc chấm theo thang điểm 10; điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến 02 chữ số thập phân.

b) Tổ trưởng tổ chấm thi tập trung toàn bộ cán bộ chấm thi để thảo luận Hướng dẫn chấm, chấm chung ít nhất 10 bài thi để rút kinh nghiệm, thống nhất cách áp dụng hướng dẫn chấm; sau đó, tổ chức chấm thi theo quy trình chấm hai vòng độc lập đối với từng túi bài thi. Trong quá trình chấm, nếu cán bộ chấm thi phát hiện những bài thi không đảm bảo quy định tại khoản 7 Điều 14 của Quy chế này thì báo cáo cho Tổ trưởng để tổ chức chấm chung.

4. Chấm thi bài thi trắc nghiệm: thực hiện tương tự quy định về quy trình chấm thi bài thi tự luận tại Điều 29, 30, 31, 32 của Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia ban hành theo Thông tư số 56/2011/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 01 năm 2012, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 41/2012/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2012 và Thông tư số 37/2013/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và điểm a khoản 3 Điều 11 của Quy chế này.

5. Chấm thi, cho điểm phần thi Nói của các môn ngoại ngữ lớp 9

- Phần thi Nói các môn ngoại ngữ lớp 9 sẽ được ứng dụng phần công nghệ thông tin, phần mềm ghi âm của Bộ GDĐT trong kì thi chọn học sinh giỏi quốc gia hằng năm.

- Bài thi nói đã được đánh phách, chấm trên máy tính 02 vòng độc lập theo quy trình như bài thi tự luận. Điểm phần thi Nói các môn Ngoại ngữ lớp 9 được chấm theo thang điểm 10. Tổng điểm Bài thi các môn ngoại ngữ: (Điểm bài viết x 7 + Điểm phần nói x 3)/10.

6. Mọi thí sinh đều có quyền được phúc khảo bài thi, thí sinh nộp đơn phúc khảo tại trường có cấp THCS, THPT đang theo học. Trường có cấp THCS, THPT nhận đơn xin phúc khảo của thí sinh trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày công bố điểm thi, chuyển danh sách và đơn đề nghị phúc khảo bài thi của thí sinh đến Sở GDĐT.

Điều 12. Nhập điểm, kiểm dò kết quả bài thi

1. Tổ nhập điểm, kiểm dò kết quả bài thi do Chủ tịch Hội đồng thi kí Quyết định ban hành. Thành phần gồm Tổ trưởng do lãnh đạo Ban Chấm thi kiêm nhiệm; thành viên gồm ít nhất 04 người là công chức, viên chức của Sở GDĐT, lãnh đạo và giáo viên trường phổ thông. Những người tham gia Tổ nhập điểm, kiểm dò kết quả bài thi không được là cán bộ chấm thi hoặc cán bộ chấm phúc khảo.

2. Tổ nhập điểm thực hiện nhập điểm bài thi tự luận và trắc nghiệm trên phần mềm Hỗ trợ chấm thi dưới sự chứng kiến, giám sát của thanh tra.

Điều 13. Quy định về các tài liệu, vật dụng được mang vào phòng thi

1. Thí sinh được phép mang vào phòng thi tài liệu, vật dụng liên quan đến việc làm bài thi:

- a) Bút viết, thước kẻ, bút chì đen, tẩy chì, êke, thước vẽ đồ thị, dụng cụ vẽ hình.
- b) Máy tính cầm tay không có chức năng soạn thảo văn bản và không có thẻ nhớ; riêng đối với môn thi Toán lớp 9, thí sinh không được mang máy tính vào phòng thi.
- c) Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học và Bảng tính tan đối với môn thi Hóa học, Atlas Địa lí Việt Nam đối với môn thi Địa lí do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam phát hành; không được đánh dấu hoặc viết thêm bất cứ nội dung gì trong tài liệu.

2. Việc mang tài liệu, vật dụng vào phòng thi nói đối với các môn Ngoại ngữ được thực hiện theo Hướng dẫn tổ chức thi của Sở GDĐT.

Điều 14. Trách nhiệm của thí sinh

1. Có mặt tại địa điểm thi đúng ngày, giờ quy định. Thí sinh đến muộn sau thời điểm tính giờ làm bài sẽ không được dự thi.

2. Xuất trình Thẻ dự thi trước khi vào phòng thi.

3. Ngồi đúng chỗ theo số báo danh quy định trong phòng thi; kí tên vào danh sách thí sinh dự thi từng buổi thi.

4. Chỉ được mang vào phòng thi những tài liệu, vật dụng quy định tại Điều 13 của Quy định này.

5. Khi nhận đề thi, phải kiểm tra số trang của đề thi, ghi số báo danh vào đề thi. Nếu phát hiện thấy đề thi thiếu trang hoặc rách, hỏng, nhòe, mờ phải báo cho cán bộ coi thi trong phòng thi, sau tối đa 10 phút kể từ khi bắt đầu tính giờ làm bài.

6. Trong thời gian ở phòng thi không được trao đổi, bàn bạc, quay cóp bài thi; không được dung túng việc gian lận thi của người khác; phải giữ trật tự; khi muốn có ý kiến hoặc muốn ra ngoài phòng thi phải giơ tay và chỉ được phát biểu ý kiến hoặc ra ngoài phòng thi khi cán bộ coi thi trong phòng thi cho phép; khi có sự việc bất thường xảy ra, phải tuân theo sự hướng dẫn của cán bộ coi thi.

7. Bài thi phải được viết bằng một loại bút, một thứ mực; không được viết bằng mực đỏ, bút chì (trừ trường hợp vẽ đường tròn bằng compa); không được đánh dấu

hoặc làm kí hiệu riêng trong bài thi; phần viết hồng phải gạch chéo, không được tẩy, xóa bằng bất kì cách nào (kể cả dùng bút xoá).

8. Thí sinh dự thi môn Tin học làm bài và ghi bài làm vào ổ đĩa cứng của máy vi tính; phải giữ tất cả các niêm phong ở máy vi tính cho đến hết giờ thi.

9. Khi có hiệu lệnh hết giờ làm bài

a) Đối với buổi thi viết: tất cả thí sinh phải ngừng viết ngay để nộp bài thi; ghi rõ số tờ giấy thi đã nộp và kí xác nhận vào Phiếu thu bài thi (kể cả trường hợp không làm được bài).

b) Đối với buổi thi môn Tin học: tất cả thí sinh phải tắt ngay màn hình máy vi tính. Khi cán bộ coi thi cho phép, thí sinh được bật lại màn hình máy vi tính và mở niêm phong ổ đĩa CD để ghi bài làm vào đĩa; tiếp đó, thí sinh chứng kiến cán bộ coi thi in bài của mình từ đĩa CD ra giấy; thí sinh kí tên vào đĩa CD và giấy đã in bài làm.

c) Đối với buổi thi nói của các môn Ngoại ngữ: thí sinh thực hiện các quy định riêng, theo Hướng dẫn tổ chức thi hằng năm của Sở GDĐT.

10. Sau khi hết giờ thi, thí sinh chỉ được rời phòng thi khi cán bộ coi thi trong phòng thi cho phép.

Chương III **XỬ LÝ KẾT QUẢ THI**

Điều 15. Chọn đội tuyển, xếp giải kì thi HSG thành phố

1. Kì thi chọn đội tuyển HSG cấp thành phố dành cho học sinh THPT để thành lập đội tuyển tham dự Kì thi chọn HSG cấp quốc gia

a) Căn cứ chỉ tiêu quy định cho từng môn, Sở GDĐT chọn đủ số lượng học sinh có điểm số từng cao xuống thấp để thành lập đội tuyển.

b) Học sinh được chọn tham gia đội tuyển được xếp giải Nhất của kì thi HSG thành phố năm học dự thi.

2. Kì thi HSG cấp thành phố dành cho học sinh lớp 9 và 12

a) Chỉ xếp giải cá nhân (Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích) theo từng môn thi.

b) Sau khi hoàn tất việc chấm điểm bài thi, xếp thứ tự số phách theo điểm thi từ cao xuống thấp, để xếp giải.

c) Tỷ lệ giải đối với mỗi môn thi: tổng số giải, từ Khuyến khích trở lên, không vượt quá 70% số thí sinh dự thi; trong đó số giải Nhất không vượt quá 10% tổng số giải; giải Nhì không vượt quá 15% tổng số giải, giải Ba không vượt quá 20% tổng số giải.

3. Tổ chức xếp giải

Trên cơ sở phương án xếp giải do các Tổ chấm thi đề xuất, Trưởng Ban chấm thi chọn phương án xếp giải, trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt.

Điều 16. Giấy chứng nhận HSG thành phố

1. Sở GDĐT cấp Giấy chứng nhận học sinh đạt giải trong Kì thi chọn HSG thành phố (dưới đây gọi tắt là Giấy chứng nhận). Giấy chứng nhận chỉ được cấp một lần. Đối với các trường hợp học sinh để thất lạc Giấy chứng nhận, Sở GDĐT xác nhận kết quả thi theo đơn đề nghị của học sinh.

2. Việc cấp Giấy chứng nhận được hoàn thành trước ngày 20 tháng 4 năm 2021.

3. Giám đốc Sở GDĐT có quyền thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận đã cấp nếu phát hiện người được cấp Giấy chứng nhận vi phạm Quy định thi trong kì thi hoặc việc xếp giải và cấp Giấy chứng nhận được thực hiện không đúng quy định.

Chương IV

THANH TRA, KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ CÁC SỰ CỐ BẤT THƯỜNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 17. Thanh tra kì thi

1. Giám đốc Sở GDĐT quyết định thành lập Đoàn thanh tra việc coi thi, chấm thi, phúc khảo.

2. Trình tự, thủ tục, nội dung, quyền hạn thanh tra theo quy định của pháp luật về thanh tra thi và hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Điều 18. Khen thưởng

1. Đối tượng khen thưởng: cán bộ công chức, viên chức, giáo viên, học sinh và người làm công tác phục vụ có thành tích xuất sắc trong công tác thi.

2. Hình thức khen thưởng

- a) Tuyên dương trước Hội đồng thi và thông báo về đơn vị công tác, học tập.
- b) Giám đốc Sở GDĐT, Trưởng phòng GDĐT, Hiệu trưởng các trường THPT, trường trực thuộc tặng Giấy khen.

3. Hồ sơ và thủ tục

Hội đồng thi HSG cấp thành phố là chủ thể có trách nhiệm xem xét, quyết định khen thưởng trong phạm vi quyền hạn và lập hồ sơ đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với những cán bộ công chức, viên chức, giáo viên, học sinh và người làm công tác phục vụ tham gia công tác thi HSG cấp thành phố có thành tích.

Điều 19. Xử lý các sự cố bất thường

1. Trường hợp đề thi có sai sót

a) Nếu phát hiện có sai sót trong đề thi, Trưởng điểm thi phải báo cáo ngay với Ban coi thi để có phương án xử lý.

b) Trưởng ban soạn thảo đề thi kết luận về tính chất, mức độ sai sót; trên cơ sở đó, căn cứ thời gian phát hiện sai sót, lựa chọn và trình Chủ tịch Hội đồng thi HSG cấp thành phố quyết định phương án xử lý.

2. Trường hợp đề thi bị lộ

a) Giám đốc Sở GDĐT có thẩm quyền kết luận về tình huống lộ đề thi, quyết định đình chỉ thi môn thi bị lộ đề thi và thông báo cho thí sinh biết. Các môn thi khác vẫn tiến hành bình thường theo lịch. Môn thi bị lộ đề thi sẽ được thi lại theo Quyết định của Giám đốc Sở GDĐT.

b) Sở GDĐT có trách nhiệm phối hợp với các ngành chức năng để kiểm tra, xác minh, kết luận nguyên nhân lộ đề thi; tiến hành xử lý người làm lộ đề thi và những người liên quan theo các quy định hiện hành của pháp luật.

3. Trường hợp có sự cố nguồn điện hoặc phải đổi máy vi tính của phòng thi môn Tin học

a) Trường Điểm thi nơi xảy ra sự cố cho dừng buổi thi môn Tin học, chỉ đạo, tổ chức khắc phục sự cố và quyết định một trong hai phương án sau, báo cáo Chủ tịch Hội đồng thi HSG cấp thành phố:

- Cho tiến hành tiếp tục buổi thi môn Tin học ngay sau khi khắc phục xong sự cố và bù thời gian đã bị mất cho thí sinh, nếu thời gian khắc phục sự cố không nhiều hơn 30 phút.

- Cho hủy buổi thi môn Tin học, nếu thời gian khắc phục sự cố nhiều hơn 30 phút.

b) Trường hợp phải hủy buổi thi môn Tin học, Chủ tịch Hội đồng thi HSG cấp thành phố có trách nhiệm chỉ đạo Ban coi thi tổ chức thi lại môn Tin học bằng đề thi dự bị theo Quyết định của Giám đốc Sở GDĐT.

4. Trong quá trình tổ chức kì thi, nếu xảy ra sự cố bất thường khác, các tổ chức, cá nhân liên quan phải báo cáo ngay cho Chủ tịch Hội đồng thi HSG cấp thành phố để có phương án xử lý thích hợp, kịp thời.

Điều 20. Tiếp nhận và xử lý thông tin, bằng chứng về vi phạm quy định công tác thi

1. Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm quy định công tác thi HSG cấp thành phố: Lãnh đạo Sở, Thanh tra Sở GDĐT, Phòng Giáo dục trung học.

2. Các bằng chứng vi phạm công tác thi sau khi đã được xác minh là căn cứ để xử lý đối tượng vi phạm.

3. Cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm quy định công tác thi:

a) Thành viên của Hội đồng thi và mọi công dân đều có quyền tố giác những hành vi vi phạm quy định để có biện pháp xử lý.

b) Việc tiếp nhận và xử lý các tố cáo vi phạm quy định thi được thực hiện theo pháp luật về tố cáo. Người cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin và bằng chứng đã cung cấp, không được lợi dụng việc làm đó để gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác tuyển sinh.

Điều 21. Xử lý vi phạm

1. Đối với những người tham gia tổ chức kì thi

a) Việc xử lý vi phạm đối với những người tham gia tổ chức kì thi được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

b) Đình chỉ công tác thi ngay sau khi phát hiện đối với người vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- Thiếu trách nhiệm trong việc chuẩn bị cho kì thi, làm ảnh hưởng tới kết quả kì thi.

- Gian lận, làm sai lệch sự thật về hồ sơ của thí sinh (sửa học bạ, sổ điểm và các giấy tờ liên quan khác).

- Làm lộ đề thi; mua, bán đề thi.

- Mang những tài liệu, vật dụng trái phép vào khu vực làm đề thi, phòng thi, phòng chấm thi.

- Thiếu trách nhiệm khi coi thi, để cho thí sinh mang, sử dụng tài liệu, vật dụng trái phép trong phòng thi hoặc quay cốp, trao đổi bài.

- Đưa đề thi ra ngoài khu vực thi hoặc đưa bài giải từ ngoài vào khu vực thi trong lúc đang thi; trực tiếp giải bài cho thí sinh trong lúc đang thi; làm mất bài thi của thí sinh khi thu bài, vận chuyển, bảo quản, chấm thi.

- Làm lộ số phách bài thi; sửa chữa, thêm bớt vào bài làm của thí sinh; chấm thi không đúng hướng dẫn chấm hoặc cộng điểm có nhiều sai sót; cho điểm không đúng quy định, vượt khung hoặc hạ điểm của thí sinh; chữa điểm trên bài thi, trên biên bản chấm thi; đánh tráo bài thi, số phách hoặc điểm thi của thí sinh.

- Gian lận thi có tổ chức.

c) Giám đốc Sở GDĐT có thẩm quyền đình chỉ công tác thi đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng thi. Chủ tịch Hội đồng thi có thẩm quyền đình chỉ công tác thi đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban ra đề thi, chấm thi, phúc khảo; Trưởng, Phó Trưởng Điểm thi. Trưởng ban ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo, Trưởng điểm thi có thẩm quyền đình chỉ công tác thi đối với những người tham gia tổ chức Kỳ thi tại Ban, Điểm thi của mình.

2. Đối với thí sinh

a) Thí sinh mang vào phòng thi tài liệu, vật dụng liên quan đến việc làm bài thi vi phạm quy định tại Điều 14 của Quy định này hoặc vũ khí, chất gây nổ, gây cháy, bia, rượu, thiết bị truyền tin hoặc chứa thông tin có thể lợi dụng để gian lận trong quá trình làm bài thi và quá trình chấm thi, dù sử dụng hay chưa sử dụng đều bị đình chỉ thi.

b) Cảnh cáo; không chấm, cho điểm 0 hoặc huỷ kết quả bài thi nếu thí sinh có một trong các hành vi sai phạm sau đây:

- Không thực hiện đúng các quy định trong phòng thi, bị nhắc nhở mà vẫn vi phạm.

- Trao đổi nội dung bài thi, giấy nháp với thí sinh khác hoặc nhận bài giải sẵn từ bên ngoài.

- Chép bài của nhau, chép bài giải sẵn từ bên ngoài (các hành vi này do Điểm thi phát hiện và lập biên bản; do cán bộ chấm thi phát hiện khi chấm bài hoặc do thanh tra phát hiện sau khi Ban Chấm thi, Ban Phúc khảo đã kết thúc công việc).

c) Cảnh cáo hoặc đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự và cấm thi tất cả các kỳ thi trong 01 năm ngay sau khi thí sinh vi phạm, nếu có một trong các hành vi sai phạm sau:

- Hành hung thành viên của Ban Coi thi, Chấm thi, Phúc khảo, các Điểm thi và các thành viên khác tham gia tổ chức kỳ thi.

- Gây rối, làm mất trật tự an ninh ở khu vực coi thi, gây hậu quả nghiêm trọng cho kỳ thi.

- Khai man hồ sơ thi, thi hộ hoặc nhờ người thi hộ.

- Gian lận thi có tổ chức.

d) Các hình thức xử lý kỷ luật đối với thí sinh phải được công bố đến nhà trường nơi thí sinh theo học và đến gia đình.

3. Những cán bộ, giáo viên, học sinh không tham gia Kỳ thi nhưng nếu có các hành vi tiêu cực như thi hộ, tổ chức lấy đề thi ra và đưa bài giải vào cho thí sinh, gây rối làm mất trật tự tại khu vực thi sẽ bị xử lý theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 22. Xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo về kỳ thi

Việc xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo về kỳ thi được giải quyết theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại và tố cáo.

Điều 23. Điều chỉnh Quy định thi

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, căn cứ tình hình thực tiễn dạy học của giáo dục thành phố và các đơn vị, trường học; Sở GDĐT sẽ có những bổ sung, điều chỉnh một số nội dung cho phù hợp tại các văn bản hướng dẫn trước mỗi kì thi.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Trách nhiệm của phòng GDĐT, trường có cấp THCS, THPT, trường trực thuộc

1. Phòng GDĐT các quận, huyện, trường có cấp THCS, THPT cụ thể hóa Quy định thi chọn HSG cấp thành phố của Sở GDĐT thành kế hoạch thi chọn đội tuyển cụ thể của đơn vị. Bảo đảm tính công bằng, chính xác và chịu trách nhiệm trước UBND quận, huyện (đối với trường có cấp THCS) và Sở GDĐT về công tác thi.

2. Trường có cấp THCS, THPT, trường trực thuộc hướng dẫn học sinh nắm vững quy định thi, tổ chức đăng kí dự thi, hoàn thiện dữ liệu đăng kí dự thi và chuyển dữ liệu cho Sở GDĐT; kí, đóng dấu và phát thẻ dự thi cho học sinh; hoàn thiện hồ sơ thí sinh đăng kí dự thi; chuẩn bị điều kiện về cơ sở vật chất cho kì thi, đáp ứng các điều kiện cần thiết của Kì thi khi trường được chọn làm điểm thi.

3. Các trường có cấp THCS, THPT, trường trực thuộc chọn cử cán bộ, giáo viên tham gia các ban của Kì thi theo các văn bản hướng dẫn thi của Sở GDĐT; niêm yết kết quả thi; tiếp nhận đơn phúc khảo, lập danh sách đề nghị phúc khảo bài thi và chuyển đến Sở GDĐT theo thời gian quy định.

4. Thực hiện việc khen thưởng, kỉ luật đối với cán bộ, giáo viên, học sinh trong phạm vi quyền hạn quy định; đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỉ luật theo quy định của ngành và các quy định của pháp luật đối với những người tham gia làm công tác thi; lập hồ sơ thi theo quy định.

Trên đây là những quy định cơ bản về công tác tổ chức kì thi HSG cấp thành phố dành cho học sinh trung học. Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện đúng các quy định nêu trên./.
